

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Số: 14/2023/QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 102/2023/TLST - DS ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T; Địa chỉ: Số 89 đường Láng Hạ, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Thanh H – Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh H, ông Trịnh Thế A và bà Nguyễn Thị M – Chuyên viên xử lý nợ PUN KHCN MB

Bị đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 417, đường Nguyễn Trãi, khu B, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1975; HKTT: thôn Việt Vân, xã V, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Phạm Thị M đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T khoản tiền vay theo 03 hợp đồng là Hợp đồng tín dụng số LN2110064436290 ngày

19/10/2021; Hợp đồng tín dụng số LN211106455972 ngày 08/11/2021 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 219-P-8087681 ngày 01/12/2021 tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 27/3/2023 là 1.898.172.658 đồng. Trong đó: nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số LN2111064436290 ngày 19/10/2021 và Hợp đồng tín dụng số LN211106455972 ngày 08/11/2021 là 1.632.164.552 đồng; nợ lãi là 184.256.044 đồng; Nợ gốc và lãi thẻ tín dụng Hợp đồng thẻ tín dụng số 219-P-8087681 ngày 01/12/2021 là 81.752.062 đồng

Chị Phạm Thị M tiếp tục phải nộp tiền lãi theo theo Hợp đồng tín dụng số LN2111064436290 ngày 19/10/2021; Hợp đồng tín dụng số LN211106455972 ngày 08/11/2021 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 219-P-8087681 ngày 01/12/2021 kể từ ngày 28/3/2023 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp chị Phạm Thị M không trả được nợ thì phía Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 4436290 ngày 18/12/2021 với Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Tài sản thế chấp là: thửa đất số 25, tờ bản đồ số 26, diện tích 394 m² tại thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 270602 do Ủy ban nhân dân huyện Quế Võ cấp ngày 28/5/2015 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn Vệ, bà Nguyễn Thị Thêu, ngày 15/10/2021 chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Quế Võ xác nhận chuyển nhượng cho bà Phạm Thị M.

- Về chi phí tố tụng: Chị Phạm Thị M phải chịu 6.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng đã nộp số tiền này nên chị Phạm Thị M phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 6.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị M chịu 34.472.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 35.354.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0001756 ngày 01/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THA DS Tp Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc